

TP.HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN NĐTC 2010-2011

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Hoa Sen;
- Biên bản Hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông ngày 19 tháng 03 năm 2011.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh NĐTC 2009 - 2010 và kế hoạch NĐTC 2010 - 2011. Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất niên độ tài chính 2009 - 2010 (01/10/2009 – 30/09/2010):**

Stt	Chi tiêu	Kế hoạch NĐTC 2009-2010	Thực hiện NĐTC 2009-2010	Tỉ lệ
A	B	C	D	E= (D/C) *100%
1	Sản lượng tiêu thụ (Tấn)	287.000	264.320	92 %
2	Doanh thu thuần (Tỷ đồng)	4.976	4.899	98 %
3	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	520	215	41 %

- 2. Kế hoạch SXKD niên độ tài chính 2010 - 2011:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch NĐTC 2010 – 2011		
			Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3
A	B	C	2	3	4
1	Sản lượng	Tấn	320.000	343.340	377.920
2	Doanh thu	Tỷ đồng	5.993	6.408	6.970
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	149,9	190,6	249,4

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt theo diễn biến của thị trường.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 %

Điều 2. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo về tình hình thực hiện các dự án đầu tư niên độ tài chính 2009 – 2010.

TT	TÊN DỰ ÁN
1	Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ giai đoạn 1
2	Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ giai đoạn 2
3	Dự án mở rộng hệ thống phân phối (bán lẻ) 94 chi nhánh từ 10/2008 đến 9/2015 (Đã điều chỉnh còn 84 chi nhánh)
4	Dự án Nhà máy ống Thép Hoa Sen- Xưởng Bình Dương (thuộc Dự án của Công ty Vật liệu xây dựng)
5	Dự Án nhà máy thép Hoa Sen Miền Bắc (thuộc Dự án của Công ty Vật liệu xây dựng)
6	Dự án Nhà máy Nhựa Hoa Sen (thuộc Dự án của Công ty Vật liệu xây dựng)
7	Dự án cao ốc Phố Đông – Hoa Sen
8	Dự án căn hộ Hoa Sen Phước Long B (Quận 9, Tp.HCM)
9	Dự án căn hộ Hoa Sen Riverside - Bung Ông Thoàn, Phú Hữu, Quận 9, Tp.HCM
10	Dự án xây dựng Trụ sở Hoa Sen Group - 123 Trần Nãi, Quận 2 - Tp.HCM
11	Dự án Công ty CP Tiếp vận và Cảng quốc tế Hoa Sen – Gemadept (<i>Hoa Sen Group góp 45% vốn</i>)
12	Dự án nhà máy thép cuộn cán nóng Hoa Sen

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 3. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị NĐTC 2009-2010 và phương hướng hoạt động trong NĐTC 2010-2011.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 4. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo tài chính hợp nhất NĐTC 2009-2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Vietnam.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 5. Nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận NĐTC 2009-2010.

1. Tỷ lệ trích lập các quỹ niên độ tài chính 2009-2010

STT	Tên quỹ	Tỷ lệ trích quỹ/LNST	Mức trích quỹ (Đồng)
1	Quỹ khen thưởng	2%	4.307.584.230
2	Quỹ phúc lợi	2%	4.307.584.230
3	Quỹ từ thiện	1%	2.153.792.115
4	Quỹ thưởng cổ phần cho nhân viên	Không trích	-
5	Quỹ dự phòng tài chính	Không trích	-
6	Quỹ thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Cố vấn	Không trích	-
	Tổng		10.768.960.576

2. Phương án trả cổ tức niên độ tài chính 2009-2010

Tỷ lệ trả cổ tức của niên độ tài chính 2009-2010: không quá 15% mệnh giá cổ phiếu (không quá 1.500 đồng/1 cổ phiếu). Trong đó, chi trả đợt 1: 5% mệnh giá (500 đồng/1 cổ phiếu) bằng tiền mặt trước ngày 30/04/2011.

Phần tỷ lệ cổ tức còn lại (không quá 10% mệnh giá cổ phiếu), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ chi trả, hình thức và thời điểm chi trả.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 6. Nhất trí thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ và kế hoạch chi trả cổ tức NĐTC 2010-2011. Một số nội dung chính như sau:

1. Tỷ lệ và mức trích lập các quỹ NĐTC 2010-2011:

STT	Tên quỹ	Đề xuất tỷ lệ trích quỹ
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 2% LNST hợp nhất
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 2% LNST hợp nhất
3	Quỹ từ thiện	Không quá 1% LNST hợp nhất
4	Quỹ thưởng cổ phần cho nhân viên	Không quá 3% LNST hợp nhất
5	Quỹ dự phòng tài chính	Không quá 5% LNST hợp nhất
6	Quỹ thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Cố vấn	Không quá 2% phần lợi nhuận vượt 250 tỷ đồng

2. Kế hoạch chi trả tạm ứng cổ tức niên độ tài chính 2010-2011

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ, chi trả cổ tức cho cổ đông của niên độ tài chính 2009-2010 và kết quả sản xuất kinh doanh niên độ tài chính 2010-2011 để quyết định:

- Tỷ lệ chi trả tạm ứng cổ tức: không quá 10% mệnh giá cổ phiếu (không quá 1.000 đồng/1 cổ phiếu).
- Hình thức tạm ứng cổ tức: tiền mặt.
- Thời điểm chi trả tạm ứng cổ tức

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 7. Nhất trí thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban cố vấn NĐTC 2010-2011.

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000
3	Thành viên HĐQT	5	8.000.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	1	7.000.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát	2	5.000.000
6	Trưởng Ban Cố vấn	1	7.000.000
7	Thành viên Ban Cố vấn	2	5.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

Điều 8. Nhất trí thông qua toàn bộ nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát NĐTC 2009-2010 và phương hướng hoạt động trong NĐTC 2010-2011.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 98,96%

Điều 9. Nhất trí ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán trong niên độ tài chính 2010 - 2011:

1. Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
4. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 98,96 %

Điều 10. Nhất trí phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đến thời điểm Tổng Giám đốc mới nhận nhiệm vụ (dự kiến ngày 01/04/2011).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 98,96 %

Điều 11. Nhất trí phê chuẩn Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,35 %

Điều 12. Nhất trí thông qua việc sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty.

1. Sửa đổi Điều 3, Điều lệ Công ty cho phù hợp với việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.
2. Thay Khoản 1, Điều 23, Điều lệ Công ty thành:
“Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ các trường hợp sau đây:
 - Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 - Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.
- Giải thể công ty.
- Các vấn đề bắt buộc phải thông qua tại Hội nghị thường niên.”

Tỷ lệ biểu quyết tán thành 95,20 %

Điều 13. Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và báo cáo cho Đại Hội đồng cổ đông trong kỳ Hội nghị sau.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.HCM
- Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương
- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS Công ty;
- Lưu HĐQT.



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

LÊ PHƯỚC VŨ